TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **92**/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 27/05/2026
V/v *Tranh chấp ly hôn và nuôi con.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Vinh**

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Tú Trinh**

2. Ông **Nguyễn Văn Diệu**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ: Ông **Nguyễn Vũ Anh**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 05 năm 2026, tại phòng xử án, trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 58/2026/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 01 năm 2026, về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 04 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 199/2026/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 05 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Bá H**, sinh năm 1993 (xin vắng mặt)

Căn cước số: 094093003902

Địa chỉ: Số nhà E, ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ.

2.Bị đơn: Bà **Dương Thị K**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Căn cước số: 096197009234

Địa chỉ: Số nhà E, ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn, qua xem xét lời trình bày và yêu cầu của các đương sự, nội dung vụ án được xác định như sau:

[1] Ông Nguyễn Bá H trình bày:

Ông Nguyễn Bá H và bà Dương Thị K có quen biết nhau, có tình cảm và được gia đình tổ chức đám cưới vào năm 2018, ông H và bà K đăng ký kết hôn tại UBND xã N, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm về nhiều mặt, xét thấy

đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Nguyễn Bá H xin ly hôn với bà Dương Thị Kiều .

Về con chung: Đối với con chung tên Nguyễn Dương Bảo V, sinh năm 06/03/2020 (giới tính Nữ) hiện tại con đang ở với mẹ và ông H có cấp dưỡng, đóng tiền học, mua quần áo cho con. Đồng ý tiếp tục giao con chung cho bà K nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Tại phiên toà, nguyên đơn xin vắng mặt cũng không có văn bản nào xin rút hoặc thay đổi, bổ sung đơn khởi kiện, được xem là giữ nguyên nội dung khởi kiện ban đầu; bị đơn không tham gia tố tụng, không trình bày ý kiến được xem như trường hợp đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phát biểu ý kiến với những nội dung chủ yếu như sau: Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, quan hệ tranh chấp, thu thập chứng cứ. Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu giải quyết việc ly hôn và nuôi con, HĐXX xác định quan hệ pháp luật là "*Tranh chấp về ly hôn và nuôi con* ". Do bị đơn cư trú tại xã N, thành phố Cần Thơ nên Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn tại phiên toà: Tại phiên tòa, ông Dương Bá H1 (nguyên đơn) vắng mặt và có đơn xin vắng mặt, bà Dương Thị K (bị đơn) vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt không có lý do và việc vắng mặt của bà Dương Thị K cũng không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Theo trình bày của ông Nguyễn Bá H thì ông H và bà Dương Thị K có quen biết nhau, có tình cảm và được gia đình tổ chức đám cưới vào năm 2018, ông H và bà K đăng ký kết hôn tại

UBND xã N, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm về nhiều mặt, đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Như vậy, mối quan hệ hôn nhân giữa các bên là không thể hàn gắn, đoàn tụ nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Bá H.

[4] Về con chung: Con chung là Nguyễn Dương Bảo V, sinh ngày 06/03/2020 hiện đang sống cùng bà Dương Thị Kiều . Xét "quyền lợi về mọi mặt của con" quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, xem xét về điều kiện, khả năng của cha, mẹ trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; sự gắn bó, thân thiết của con với mẹ và sự quan tâm của mẹ đối với con, bảo đảm sự ổn định, hạn chế sự xáo trộn môi trường sống, giáo dục của con thì việc giao con chung cho bà Dương Thị K nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế khách quan, phù hợp quy định pháp luật. Mặt khác thì ông Nguyễn Bá H không có văn bản phản đối việc bà Dương Thị K trực tiếp nuôi con.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Từ khi thụ lý vụ án, bị đơn Dương Thị K không có ý kiến hay yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và cũng không có văn bản thay đổi ý kiến. Tại phiên tòa, bị đơn cũng không có mặt và cũng không có văn bản yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.

[7] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Bá H phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 266, Điều 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ các Điều 56, 80, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Bá H như sau:

Về hôn nhân: ông Nguyễn Bá H được ly hôn với bà Dương Thị Kiều .

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Dương Bảo V, sinh ngày 06/03/2020 cho bà Dương Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con

chung đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Bá H được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Bá H phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà ông Nguyễn Bá H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000985 ngày 15/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Như vậy, ông Nguyễn Bá H đã nộp đủ án phí.

Bà Dương Thị K không phải chịu án phí.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND cùng cấp;
- Phòng THADS khu vực 10-Cần Thơ;
- UBND xã Nhơn Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vinh